|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng năm 2022* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình**

**mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý**

Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, để cụ thể hoá các quy định tại các văn bản pháp luật của trung ương:

- Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; điểm a, khoản 32, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; trong đó, tại khoản 5 Điều 21 và khoản 5 Điều 22 quy định: *“Mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án theo hướng dẫn của cơ quan chủ quản chương trình”;*

- Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; trong đó, tại khoản 6 Điều 19 quy định: *“Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số*[*27/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-27-2022-nd-cp-co-che-quan-ly-thuc-hien-cac-chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia-510809.aspx)*...”;* tại khoản 6 Điều 20 quy định: *“Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình thực hiện theo khoản 5 Điều 22 Nghị định số*[*27/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-27-2022-nd-cp-co-che-quan-ly-thuc-hien-cac-chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia-510809.aspx)*”.*

- Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; trong đó, tại khoản 5 Điều 20 quy định: *“Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình HĐND cùng cấp quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân tham gia học xóa mù chữ”.*

**2. Căn cứ thực tiễn**

Tỉnh Bắc Giang có 45 thành phần dân tộc thiểu số (DTTS) trong đó số người DTTS là 257.258 người, chiếm 14,26% dân số cả tỉnh, trong đó có 06 DTTS có đông dân số là Nùng, Tày, Sán Dìu, Sán Chay (Sán Chí và Cao Lan), Hoa và Dao chiếm 97,78%; các thành phần DTTS còn lại chiếm 2,22%. Đồng bào các DTTS c­­ư trú tập trung ở các xã, thị trấn thuộc các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế và Lạng Giang.

Theo Quyết định số 861/QĐ-UBDT ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 20121-2025; Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tỉnh Bắc Giang có 73 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) được xác định theo 3 khu vực III, II, I giai đoạn 2021-2025 là: Xã khu vực I: 36 xã, thị trấn; Xã khu vực II: 9 xã, thị trấn; Xã khu vực III: 28 xã; với tổng số thôn đặc biệt khó khăn là 244 thôn, trong đó có 178 thôn thuộc 28 xã khu vực III, 66 thôn thuộc 20 xã khu vực I và khu vực II.

Những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, ban hành nhiều chính sách đầu tư, hỗ trợ nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN. Nhờ đó, cơ sở hạ tầng từng bước được hoàn thiện làm thay đổi cơ bản diện mạo của vùng; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các DTTS không ngừng được cải thiện. Tuy nhiên, do xuất phát điểm thấp nên vùng đồng bào DTTS&MN hiện nay vẫn là vùng khó khăn nhất và vẫn là “lõi nghèo”của tỉnh, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; các huyện có đối tượng thụ hưởng Chương trình (gồm: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế) là các huyện miền núi, vùng cao, có điều kiện tự nhiên không thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Số người mù chữ chủ yếu tập trung trên địa bàn huyện Sơn Động với 2.398 người tại 13 xã, thị trấn, trong đó có 1.831 người dân tộc thiểu số và 561người dân tộc kinh; hiện nay, những người này đã tham gia lao động sản xuất hoặc sinh sống tại địa phương, việc đi học ít nhiều ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của họ, do đó nhà nước cần hỗ trợ kinh phí để khuyến khích người người dân tham gia học xóa mù chữ.

Do vậy, để tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và thu hẹp khoảng cách chênh lệch về trình độ phát triển giữa các xã, thôn trên cùng địa bàn, phù hợp với tình hình của địa phương, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân thực hiện quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp của Chương trình thì việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 nhằm cụ thể hoá các quy định của Trung ương, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, tạo cơ sở pháp lý để tổ chức quản lý, thực hiện Chương trình.

Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng cho các đối tượng tham gia thực hiện dự án, mô hình phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng; xoá mù chữ đạt hiệu quả cao nhất. Thực hiện hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, khai thác được tiềm năng, lợi thế của từng địa phương; qua đó tạo sức lan tỏa, nhân rộng các dự án, mô hình có hiệu quả kinh tế cao, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Nội dung Nghị quyết không trái các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật cấp trên, phù hợp với điều kiện, thực tiễn của địa phương; quy định cụ thể mức hỗ trợ 01 dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng; mức hỗ trợ đối với các hộ tham gia dự án; hỗ trợ người dân tham gia học xoá mù chữ để thực hiện đúng các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, đối tượng của Chương trình.

Thực hiện xây dựng Nghị quyết đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND cấp tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ban Dân tộc đã có Tờ trình đề nghị UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết, đã được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí chấp thuận tại Công văn số 686/HĐND-CTHĐND ngày 07/10/2022.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Ban Dân tộc (cơ quan chủ trì soạn thảo) đã xin ý kiến của các sở, ngành, UBND các huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan; đã tiến hành đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo và Cổng thông tin điện tử của UBND Tỉnh. Các cơ quan, đơn vị đều nhất trí với Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Tổng số cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến: ….., trong đó:

- Ý kiến nhất trí hoàn toàn với dự thảo: …… ý kiến.

- Ý kiến đóng góp: …. ý kiến, đã được Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa và giải trình.

UBND tỉnh đã thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 11 năm 2022.

Dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số …. , Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra tại Báo cáo số …. . UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến thẩm tra và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết được bố cục gồm 04 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Quy định mức hỗ trợ.

Điều 4. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

***2.1. Phạm vi điều chỉnh***

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với một (01) dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng thuộc Nội dung số 01 Tiểu dự án 2 Dự án 3; mức hỗ trợ đối với người dân tham gia học xoá mù chữ thuộc Tiểu dự án 1 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

***2.2. Đối tượng áp dụng***

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng thuộc Nội dung số 01 Tiểu dự án 2 Dự án 3; hỗ trợ người dân tham gia học xoá mù chữ thuộc Tiểu dự án 1 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

***2.3. Quy định mức hỗ trợ:*** Đối với một (01) dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng thuộc Nội dung số 01 Tiểu dự án 2 Dự án 3; mức hỗ trợ đối với người dân tham gia học xoá mù chữ thuộc Tiểu dự án 1 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025:

a) Mức hỗ trợ đối với một (01) dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong phạm vi một huyện tối đa không quá 2.000 triệu đồng/dự án, trong phạm vi liên huyện tối đa không quá 6.000 triệu đồng/dự án. Tỷ lệ phần trăm (%) hỗ trợ đối với một (01) dự án thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (viết tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

b) Mức hỗ trợ đối với một (01) dự án phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng tối đa không quá 700 triệu đồng/dự án. Tỷ lệ phần trăm (%) hỗ trợ đối với một (01) dự án thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

c) Mức hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ (chi cho cả khóa học): 500.000 đồng/người/khoá học.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN**

Các quy định trong dự thảo Nghị quyết đều đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với thực tiễn. Về cơ bản, đến nay, dự thảo Nghị quyết không có nội dung nào còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan.

*(Gửi kèm theo Tờ trình này: (i) Dự thảo Nghị quyết; (ii) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; (iii) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (iv) Báo cáo thẩm tra số .... ngày .... của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh; (v) Các tài liệu có liên quan).*

Trên đây, là Tờ trình đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Đại biểu dự kỳ họp;  - VP UBND tỉnh: LĐVP; TKCT;  - Lưu: VT, TH. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |